TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NẬM PỒ** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2023/HS-ST
Ngày: 30-01-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NẬM PỒ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Sao

C*ác Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Khoàng Văn Sơn

2. Ông Hà Công Nghiệp

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Thùy Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà*:** Ông Nguyễn Tiến Khôi - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/2022/TLST-HS, ngày 08 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2022/QĐXXST-HS, ngày 07 tháng 12 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2022/HSST-QĐ, ngày 07 tháng 12 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: Giàng A S, sinh năm 1970 tại huyện T, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản L, xã S, huyện N, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ học vấn: Không; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Giàng A D (đã chết) và bà S Thị S (tên gọi khác: C); Bị cáo có vợ là Vàng Thị P và có 02 người con. Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Ngày 19/9/2022 bị Công an huyện N ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 395/QĐ-XPHC, về hành vi: Điều khiển xe mô tô không đội mũ bảo hiểm khi tham gia giao thông trên đường bộ, bằng hình thức phạt tiền 500.000 đồng. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/7/2022, sau đó bị tạm giam từ ngày 17/7/2022 cho đến nay, có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Giàng A S:* Bà Nguyễn Thị Kim Ngân, sinh năm 1966, là Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

- *Bị hại:* Ông Lèng Văn L, sinh năm 1998; Nơi công tác: Đội Cảnh sát giao thông và Trật tự xã hội Công an huyện N, tỉnh Điện Biên, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Giàng A C, sinh năm 2002; địa chỉ: Bản L, xã S, huyện N, tỉnh Điện Biên, có mặt.

- *Những người làm chứng:*

Ông Cà Văn M, sinh năm 1990; Nơi công tác: Đội Cảnh sát giao thông và Trật tự xã hội Công an huyện N, tỉnh Điện Biên, vắng mặt.

Ông Hoàng T, sinh năm 1977; địa chỉ: Bản M1, xã S, huyện N, tỉnh Điện Biên, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thực hiện Kế hoạch tuần tra kiểm soát số 108/KH-CAH, ngày 30/6/2022 của Công an huyện N, tỉnh Điện Biên, sáng ngày 14/7/2022 Đội Cảnh sát giao thông và trật tự Công an huyện N thực hiện tuần tra, kiểm soát trên tuyến đường QL4H1, từ km 0 đến km 12. Tổ công tác gồm 04 đồng chí, do Trung tá Nguyễn Hữu T làm tổ trưởng và các tổ viên gồm: Đại úy Cà Văn M, Thượng úy Thào A S, Thiếu úy Lèng Văn L. Vào hồi 08 giờ 05 phút tại km 0 + 200 QL4H1, thuộc khu vực bản M1, xã S, huyện N, tỉnh Điện Biên, tổ tuần tra kiểm soát đã phát hiện 01 người đàn ông đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 27AA – 082.25, không đội mũ bảo hiểm, đi từ hướng bản L, xã S về hướng km 34, quốc lộ 4H. Đồng chí Thào A S đã ra hiệu lệnh dừng phương tiện để kiểm tra, người điều khiển khai tên là Giàng A S, sinh năm 1970, trú tại bản L, xã S, huyện N, tỉnh Điện Biên và xuất trình 01 giấy đăng ký xe và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự của chủ xe mang tên Giàng A C. Tổ tuần tra, đã thông báo lỗi vi phạm theo quy định tại điểm n khoản 3 Điều 6 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP, ngày 30/12/2019 được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 123/2021/2021/NĐ-CP, ngày 28/12/2021, hình thức xử lý là phạt tiền 500.000 đồng cho Giàng A S. Sau khi đồng chí Lèng Văn L lập biên bản vi phạm và biên bản tạm giữ 01 giấy đăng ký xe mô tô số 27006057 của chủ xe Giàng A C, S không đồng ý ký vào biên bản, không nhất trí nộp phạt vì lý do không có tiền nộp phạt. Trong lúc tổ công tác đang giải thích pháp luật, S bực tức rút 01 con dao nhọn đang đeo ở thắt lưng hướng về đồng chí L đe dọa, đồng chí Cà Văn M yêu cầu S bình tĩnh cất dao đi, thì S khua dao hướng về phía đồng chí M, đồng chí M đã tránh được. S tiếp tục hướng mũi dao về phía đồng chí L là người đang giữ đăng ký xe, thấy vậy đồng chí L đứng dậy rời khỏi bàn làm việc, thì bị S khua dao vào vùng lưng trái, hậu quả lưng bị rách da chảy máu. Ngay sau đó, tổ công tác đã khống chế, tước con dao của S, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và đưa S về trụ sở Công an xã S để giải quyết.

Vật chứng thu giữ tại hiện trường gồm: 01 con dao nhọn, có tổng chiều dài 43,5 cm (gồm cả phần thân dao bằng kim loại và phần chuôi dao bằng gỗ); 01 vỏ dao bằng 02 mảnh gỗ, có chiều dài 34 cm; 01 chiếc xe mô tô, biển kiểm soát 27AA-082.25, nhãn hiệu Victoria, loại A50, màu trắng đã qua sử dụng.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 14/7/2022 (có sơ đồ và bản ảnh kèm theo), Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã xác định: Hiện trường xảy ra vụ việc là hè đường, tại khu vực km 0 + 200, Quốc lộ 4H1, thuộc địa phận bản M 1, xã S, huyện N, tỉnh Điện Biên. Xung quanh hiện trường là đường Quốc lộ, nhà ở và bãi đất trống.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 130/TgT, ngày 22/7/2022 của Trung Tâm pháp y, Sở Y tế tỉnh Điện Biên, kết luận: 01 (một) vết thương phần mềm đang liền sẹo ở vùng lưng trái, có kích thước 1,3 cm x 0,1 cm. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho Lèng Văn L tại thời điểm giám định là 01% (Một phần trăm).

Tại Bản kết luận giám định pháp y về vật gây thương tích, số 131/GĐ-PY, ngày 22/7/2022 của Trung tâm pháp y, Sở Y tế tỉnh Điện Biên, xác định: Con dao có trọng L 440 gam, chiều dài 43,5 cm (gồm cả phần thân dao và phần chuôi dao). Phần thân dao bằng kim loại, màu trắng xám, mật độ chắc, chiều dài 30,5 cm, lưỡi dao sắc, mũi dao nhọn. Phần chuôi dao bằng gỗ, hình trụ tròn, mầu nâu, mật độ chắc, chiều dài 13 cm. Con dao như đã mô tả ở trên có thể gây thương tích cho Lèng Văn L và phù hợp với đặc điểm, cơ chế hình thành dấu vết thương tích do tác động ngoại lực của vật sắc nhọn gây nên.

Tại bản Cáo trạng số: 70/CT-VKSNP ngày 07/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Giàng A S về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm a, k khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Giàng A S thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, phù hợp với bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo.

Tại phiên tòa, bị hại có ý kiến như sau: Vào hồi 08 giờ 05 phút, khi đang thực hiện nhiệm vụ được phân công tại Quốc lộ 4H1, bị hại Lèng Văn L là cán bộ Công an huyện N đã lập biên bản vi phạm hành chính đối với hành vi điều khiển xe mô tô không đội mũ bảo hiểm của bị cáo Giàng A S. Do không muốn nộp phạt nên S đã rút 01 con dao nhọn đe dọa, khua khoắng về phía tổ công tác. Hậu quả làm đồng chí L bị thương, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 01%. Bị hại có đơn yêu cầu khởi tố đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự, bị hại xác nhận bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho bị hại số tiền 2.000.000 đồng, bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm, đồng thời xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Giàng A C có ý kiến như sau: Ông Giàng A C là con trai của bị cáo Giàng A S, sáng ngày 14/7/2022 Giàng A S có mượn chiếc xe mô tô biển kiểm soát 27AA-08225 của ông để đi mua xăng. Ông đã đưa xe và các giấy tờ kèm theo cho bị cáo, việc bị cáo khi tham gia giao thông không đội mũ bảo hiểm thì ông không biết. Sau khi bị tổ công tác thu giữ chiếc xe mô tô của mình, ông Công đã có đơn xin lại chiếc xe và đã nhận được tài sản là chiếc xe mô tô và 01 giấy đăng ký xe, ông không có yêu cầu đề nghị gì.

Tại phiên tòa, người làm chứng Cà Văn M và Hoàng Thân vắng mặt, nhưng trong quá trình điều tra có lời khai như sau: Vào khoảng 08 giờ 10 phút, ông Cà Văn M là cán bộ Công an huyện N đang thực hiện nhiệm vụ và ông Hoàng Thân là người dân ở bản M 1, xã S đã nhìn thấy Giàng A S dùng dao nhọn gây thương tích cho ông Lèng Văn L là cán bộ Công an huyện N đang làm nhiệm vụ tại km 0 + 200 quốc lộ 4H1, thuộc địa phận bản M 1, xã S, huyện N, tỉnh Điện Biên.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Giàng A S về tội Cố ý gây thương tích và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, k khoản 1 Điều 134, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Giàng A S từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 con dao nhọn và 01 vỏ dao bằng gỗ. Đối với 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 27AA-082.25, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là đúng quy định của pháp luật nên không đề cập xử lý. Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại về việc bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 2.000.000 đồng. Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị hại không có ý kiến bổ sung luận tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Giàng A S nhất trí với luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật và hình phạt áp dụng đối với bị cáo. Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh và nhân thân của bị cáo, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, i, s khoản 1, khoản 2, Điều 51 Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức đề nghị thấp nhất của vị đại diện Viện kiểm sát. Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo Giàng A S nhất trí với nội dung bản cáo trạng, không có ý kiến tranh luận gì và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh và điều luật Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên truy tố đối với bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Giàng A S thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau: Khoảng 08 giờ 05 phút, ngày 14/7/2022, bị cáo Giàng A S điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 27AA-082.25, không đội mũ bảo hiểm tới km 0 + 200 quốc lộ 4H1 thuộc địa phận bản M 1, xã S, huyện N, thì bị tổ tuần tra của Đội Cảnh sát giao thông và trật tự Công an huyện N yêu cầu dừng xe, lập biên bản vi phạm và tạm giữ 01 đăng ký xe mang tên Giàng A C. Bị cáo S không đồng ý ký biên bản, không chấp nhận nộp phạt. Sau đó, bị cáo bực tức rút

01 con dao nhọn, chiều dài 43,5 cm (gồm cả phần thân dao và phần chuôi dao), chuôi dao bằng gỗ chiều dài 13 cm, thân dao bằng kim loại, chiều dài 30,5 cm, lưỡi dao sắc, mũi dao nhọn, đang đeo ở thắt lưng, là hung khí nguy hiểm, chĩa mũi dao về phía ông Cà Văn M là cán bộ Công an huyện N đang làm nhiệm vụ, ông M tránh được. Bị cáo tiếp tục chĩa mũi dao, khua về phía ông Lèng Văn L là cán bộ Công an huyện N đang làm nhiệm vụ, hậu quả ông L bị thương ở vùng lưng trái với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 01% (một phần trăm), ông L có đơn khởi tố vụ án.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, lời khai của người làm chứng, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản khám nghiệm hiện trường, các kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Bị cáo sử dụng 01 con dao nhọn là hung khí nguy hiểm, gây thương tích cho cán bộ Công an huyện N đang thi hành công vụ. Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Giàng A S phạm tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm a, k khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự quy định: *"1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.*

a) Dũng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người…

k) Đối với người đang thi hành công vụ hoặc vì lý do công vụ của nạn nhân."

[2] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là ít nghiêm trọng, có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội không lớn nhưng đã xâm phạm đến sức khỏe của người đang thi hành công vụ, được pháp luật hình sự bảo vệ. Bản thân bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, không bị ai xúi giục. Hành vi của bị cáo không chỉ xâm phạm đến sức khỏe của người đang thi hành công vụ mà còn làm mất trật tự trị an tại địa phương và gây tâm lý hoang mang cho người dân. Do đó, cần phải có hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời hạn nhất định như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát, để bị cáo cải tạo bản thân và làm gương răn đe, giáo dục trong Nhân dân.

[3] Về nhân thân: Bị cáo Giàng A S xuất thân trong gia đình nông dân, lao động, không được học hành, không hiểu biết pháp luật. Ngày 14/7/2022 điều khiển xe mô tô không đội mũ bảo hiểm, bị Công an huyện N ra quyết định xử phạt hành chính, bị cáo đã nộp phạt vào ngày 19/9/2022 với hình thức phạt tiền 500.000 đồng.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, mặc dù đang bị tạm giam nhưng bị cáo đã tích cực vận động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại, bị hại cũng có đơn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo luôn thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[5] Về vật chứng: Đối với vật chứng là 01 con dao nhọn, có tổng chiều dài 43,5 cm (gồm cả phần thân dao và phần chuôi dao), thân dao có chiều dài 30,5 cm, lưỡi dao sắc, mũi dao nhọn, phần chuôi dao bằng gỗ, hình trụ tròn, chiều dài 13 cm là và 01 bao dao bằng gỗ, có tổng chiều dài 34 cm, là công cụ phạm tội của bị cáo, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 27AA.082.25 và 01 đăng ký xe số 27.00605 mang tên Giàng A C, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là Giàng A C vào ngày 19/9/2022, ông Công đã được nhận lại tài sản của mình và không có ý kiến gì. Căn cứ vào điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xét thấy việc xử lý vật chứng đối với 01 chiếc xe mô tô và đăng ký xe của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N là đúng quy định pháp luật nên chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tích cực tác động gia đình bồi thường cho bị hại do hành vi xâm phạm sức khỏe số tiền 2.000.000 đồng, bị hại đã nhận được tiền (biên bản giao nhận vào ngày 03/10/2022), không có yêu cầu gì thêm. Xét thấy, thỏa thuận này là tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự, Điều 584, Điều 585, Điều 590 của Bộ luật Dân sự; Điều 5 của Bộ luật Tố tụng dân sự, nguyện vọng của bị cáo và bị hại, ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo và bị hại.

[7] Xét đề nghị của người bào chữa: Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Giàng A S nhất trí với luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật và mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo. Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Đối với hành vi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông không đội mũ bảo hiểm của bị cáo Giàng A S, đã bị Công an huyện N ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính, gia đình bị cáo đã nộp phạt thay bị cáo ngày 19/9/2022, Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình

tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[10] Về án phí: Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát, người bào chữa và bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, xét thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số (dân tộc Mông) sống tại xã S, huyện N là xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vì vậy Hội đồng xét xử quyết định miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[11] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, k khoản 1 Điều 134, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Giàng A S phạm tội Cố ý gây thương tích.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Giàng A S 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 14/7/2022.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 590 của Bộ luật Dân sự; Điều 5 của Bộ luật Tố tụng dân sự, ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo và bị hại như sau: Bị cáo Giàng A S bồi thường thiệt hại do hành vi xâm phạm sức khỏe của bị hại Lèng Văn L với số tiền là 2.000.000 (hai triệu) đồng. Bị cáo đã bồi thường xong cho bị hại theo biên bản giao nhận tiền ngày 03/10/2022.

4. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao nhọn, có tổng chiều dài 43,5 cm (gồm cả phần thân dao và phần chuôi dao), thân dao có chiều dài 30,5 cm, lưỡi dao sắc, mũi dao nhọn, phần chuôi dao bằng gỗ, hình trụ tròn, chiều dài 13 cm; 01 bao dao bằng gỗ, có tổng chiều dài 34 cm.

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Giàng A S.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến

quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 30/01/2023./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND huyện N;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Người có QLNVLQ;
- Người bào chữa;
- Cơ quan CSĐT CA huyện N;
- Cơ quan THAHS CA huyện N;
- Nhà tạm giữ CA huyện N;
- Phòng KTNV&THA- TAND tỉnh;
- Chi cục THADS huyện N;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Điện Biên;
- Bộ phận HSNV Công an huyện N;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Lưu HS: VA, THAHS**.**

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Sao